|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ HẢI TRIỀU**  Số: 01 /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hải Triều, ngày 02 tháng 01 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính nhà nước xã Hải Triều năm 2024**

Căn cứ Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện Tiên Lữ về cải cách hành chính nhà nước huyện Tiên Lữ giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ kế hoạch 184/KH-UBND huyện Tiên Lữ ngày 28/12/2023. Ủy ban nhân dân xã Hải Triều ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2024 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. **Mục đích**

Triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số

76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể

CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 2/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về CCHC nhà nước tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện Tiên Lữ về cải cách hành chính nhà nước huyện Tiên Lữ giai đoạn 2021-2025.

1. **Yêu cầu**

a, UBND xã các ban ngành đoàn thể trên địa bàn xã nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, thường xuyên trên cơ sở tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để triển khai thực hiện. Các nội dung CCHC phải được triển khai đồng bộ; xác định cụ thể các nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và chất lượng đề ra.

b, Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC; đảm bảo nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

c, Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm, ưu điểm, kết quả đạt được trong CCHC, địa phương giai đoạn vừa qua; chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong việc quản lý hành chính nhà nước.

**II. MỤC TIÊU**

1. **Mục tiêu chung**

Kết quả Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp huyện (PAPI), Chỉ số chuyển đổi số (DTI) năm 2024 xếp thứ hạng cao hơn năm 2023, điểm Chỉ số tăng cao hơn so với năm 2023. Mức độ hài lòng của của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cao hơn năm 2023.

**2. Chỉ tiêu cụ thể**

**1. Cải cách thể chế**

a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệt hống pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.100% các văn bản QPPL được ban hành đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

c) Ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL để kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của đại phương.

d) Thực hiện theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở đại phương.

đ) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội , xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

**2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)**

a) Triển khai, áp dụng kịp thời TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC trên địa bàn xã.

b) Bảo đảm thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

c) Thực hiện các yêu cầu rà soát, phối hợp rà soát đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC (cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện các TTHC đang là rào cản, tốn kém chi phí người dân, doanh nghiệp,...)

d) Kiểm tra, đánh giá công tác kiểm soát TTHC.

đ) Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

e) Triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

h) Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công và hệt hống thông tin một cửa điện tử.

i) Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa UBND xã và các ban ngành đoàn thể; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, trong việc giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Thực hiện việc xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với các trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và giải trình lý do.

k) Triển khai đăng ký, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đối với các TTHC (thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn) đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh đảm bảo tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

3. **Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

a) Tiếp tục tổ chức, kiện toàn và sắp xếp bộ máy các cơ quan chuyên môn.

b) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để giảm số biên chế cho phù hợp với số biên chế do Chính phủ giao và phù hợp với tình hình của địa phương.

c) Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19/NQ-TW Hội nghị Trung ương kháo XII. Triển khai thực hiện “Đề án tinh giản biên chế và chuyển đổi cơ chế trả lương đối với đội ngũ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2022 - 2025”.

đ) triển khai hiệu quả các Nghị quyết của HĐND tỉnh số; 383/2023/NQ HĐND ngày 26/7/2023 của HĐND tỉnh quy định về hỗ trợ cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc, chuyển công tác giai đoạn 2023-2026; số 385/2023/NQ-HĐND tỉnh quy định về hỗ trợ giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học khi được tuyển dụng vào các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

e) Thực hiện tinh giảm biên chế cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư năm 2024 theo kế hoạch sử dụng biên chế cán bộ công chức. Thường xuyên kiểm tra về công tác tổ chức, bộ máy tại cơ quan đơn vị để kịp thời chấn chỉnh những vấn đề còn tồn tại.

**4. Cải cách chế độ công vụ**

a, 100% cơ quan, đơn vị được phê duyệt đề án (điều chỉnh) vị trí việc làm đảm bảo theo Thông tư hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực về danh mục và khung năng lực của từng vị trí việc làm.

b, Thực hiện, sắp xếp cơ cấu công chức, viên chức đúng theo Danh mục vị trí việc làm được phê duyệt tại 100%.

c, 100% công chức, viên chức, người lao động của huyện được đánh giá, xếp loại gắn phân công nhiệm vụ, sản phẩm công việc hằng tháng theo Quy định số 540-QĐ/TW ngày 10/10/2022 của Tỉnh uỷ.

d, Kịp thời thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành cho 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. 100% cán bộ, công chức, viên chức được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn theo quy định. 100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện trao đổi hoàn toàn lượng công việc trên môi trường mạng.

e, Hoàn thành việc cập nhật Cơ sở dữ liệu 100% CBCCVC bảo đảm theo quy định (đáp ứng đủ 109 trường dữ liệu thông tin), đồng bộ, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về CBCCVC của Bộ Nội vụ, sử dụng, khai thác Cơ sở dữ liệu bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

f, 100% cán bộ cấp xã; 100% công chức cấp xã đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

**5. Cải cách tài chính công**

Thực hiện cơ chế tự chủ trong lĩnh vực tài chính

**6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

a, 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số đầy đủ theo quy định bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định.

b, 50% cuộc giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện qua môi trường mạng. 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên cổng Dịch vụ công tỉnh.

c) 100% cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính nhà nước các cấp đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

d, 100% chế độ báo cáo và 100% đối tượng thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định của UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Hưng Yên có tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

**III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

**1. Cải cách thể chế**

a) Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL đảm bảo các văn bản được ban hành kịp thời, đúng quy trình, đảm bảo tính khả thi, hợp hiến, hợp pháp và thống nhất trong hệt hống pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.100% các văn bản QPPL được ban hành đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

c) Ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa các văn bản QPPL để kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định của pháp luật, thiếu đồng bộ, không phù hợp với tình hình thực tế của đại phương.

d) Thực hiện theo dõi, đôn đốc tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật ở đại phương.

đ) Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội , xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

**2. Cải cách thủ tục hành chính**

a) Triển khai, áp dụng kịp thời TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC trên địa bàn xã.

b) Bảo đảm thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ, cụ thể các quy định về TTHC để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC.

c) Thực hiện các yêu cầu rà soát, phối hợp rà soát đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC (cắt giảm thời gian, thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện các TTHC đang là rào cản, tốn kém chi phí người dân, doanh nghiệp,...)

d) Kiểm tra, đánh giá công tác kiểm soát TTHC.

đ) Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, với việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến cải cách TTHC, kiểm soát TTHC.

e) Triển khai có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

h) Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Cổng dịch vụ công và hệ hống thông tin một cửa điện tử.

i) Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, trong việc giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Thực hiện việc xin lỗi cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức đối với các trường hợp hồ sơ trễ hẹn do lỗi của cơ quan hành chính nhà nước và giải trình lý do.

k) Triển khai đăng ký, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 đối với các TTHC (thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn) đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh đảm bảo tích hợp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

**3. Cải cách tổ chức bộ máy**

a) Tiếp tục tổ chức, kiện toàn và sắp xếp bộ máy cán bộ công chức và các bộ phận chuyên môn.

b) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để giảm số biên chế cho phù hợp với số biên chế do Chính phủ giao và phù hợp với tình hình của địa phương.

c) Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19/NQ-TW Hội nghị Trung ương kháo XII. Triển khai thực hiện “Đề án tinh giản biên chế và chuyển đổi cơ chế trả lương đối với đội ngũ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2022 - 2025”.

d) Triển khai hiệu quả các Nghị quyết của HĐND tỉnh số; 383/2023/NQ HĐND ngày 26/7/2023 của HĐND tỉnh quy định về hỗ trợ cán bộ, công chức nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc, chuyển công tác giai đoạn 2023-2026; số 385/2023/NQ-HĐND tỉnh quy định về hỗ trợ giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học khi được tuyển dụng vào các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

e) Thực hiện tinh giảm biên chế cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư năm 2024 theo Kế hoạch sử dụng biên chế cán bộ, công chức.

f ) Thường xuyên kiểm tra về công tác tổ chức, bộ máy tại cơ quan đơn vị để kịp thời chấn chỉnh những vấn đề còn tồn tại.

**4. Cải cách chế độ công vụ**

a) Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, đúng số lượng, nâng cao chất lượng hợp lý về cơ cấu.

b) Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức. Hoàn thiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

c) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm .

đ) Thực hiện nghiêm các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý thuộc UBND xã.

e) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin chính quyền điện tử vào các hoạt động thực thi công vụ.

g ) Thường xuyên kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

**5. Cải cách tài chính công**

a) Tiếp tục thực hiện kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2017 một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 20/3/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng quản lý và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/NĐ-CP ngày 17/10/2005 Chính Phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn.

c) Triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/04/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên...

d) Tiếp tục thực hiện cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, văn hóa, thể dục, thể thao; chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

e) Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của xã.

**6. Xây dựng và phát triển Chính quyền Điện tử, Chính quyền số**

a) Triển khai áp dụng, vận hành hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Hưng Yên có tích hợp với hệ thống thông tin báo cáo Chính Phủ.

b) Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Nghị quyết số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính Phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

c) Tăng cường sử dụng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp giữa UBND huyện với UBND xã.

d) Đảm bảo 100% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử công vụ để thực hiện trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử một cách có hiệu quả.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. **Ban chỉ đạo cải cách hành chính cấp xã**

Tham mưu, giúp UBND xã thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành. Cụ thể:

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền; sự phối hợp của cơ quan, sự giám sát của Mặt trận Tổ quốc và của Nhân dân trong việc thực hiện công tác CCHC.

b) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện xác định Chỉ số CCHC.

c) Tổ chức triển khai việc xác định Chỉ số CCHC.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC gắn với nâng cao năng lực quản trị và hành chính công; nâng cao nhận thức trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào tiến trình cải cách và giám sát chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

e) Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện công tác CCHC; kiểm tra việc tực hiện nhiệm vụ, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; gắn việc thực hện công tác cải cách hành chính với công tác thi đua khen thưởng.

g) Đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch CCHC của xã; huy động các nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

h) Tăng cường bồi dưỡng những kiến thức, kỹ năng cần thiết về CCHC cho đội ngũ công chức làm công tác CCHC nhằm đáp ứng nhu cầu tham mưu, hướng dẫn triển khai.

i) Thực hiện đánh giá chỉ số CCHC của UBND xã trong tháng 12 năm 2023, làm căn cứ để đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, theo quy định.

**2. Công chức Tư pháp – Hộ tịch:**

Chủ trì, phối hợp với các các bộ phận có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế. Chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

**3. Công chức Văn phòng UBND xã**

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND huyện kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách TTHC; chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn có liên quan giúp UBND xã triển khai hoạt động kiểm soát TTHC thuộc UBND xã.

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

**4. Công chức Tài chính – Kế toán xã**

a) Chủ trì phối hợp với các bộ phận chuyên môn có liên quan tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công; phân cấp QLNN về quản lý ngân sách nhà nước, quản lý nợ công, phí và lệ phí, tài sản công. Chủ trì, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

b) Hướng dẫn các bộ phận chuyên môn trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC bảo đảm theo quy định.

c) Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC của xã theo kế hoạch.

**5. Công chức địa chính:**

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phân cấp QLNN về quản lý đất đai, quản lý môi trường trên địa bàn xã.

**6. Công chức Văn hóa xã**

Chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phân cấp QLNN về truyền thanh.

Xây dựng chuyên mục, tin bài về CCHC để tăng cường tuyên truyền các nội dung về CCHC nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về công tác CCHC; phát hiện, biểu dương những điển hình tiên tiến, nhân tố mới, đồng thời đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật, các hiện tượng tiêu cực trong triển khai, thực hiện công tác CCHC; tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện CCHC trên địa bàn xã.

**7. Công chức Lao động thương binh và xã hội**

Chịu trách nhiệm trước UBND xã kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phan cấp QLNN về quản lý người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; an toàn, vệ sinh lao động.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban ngành đoàn thể có liên quan nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về UBND xã để giải quyết kịp thời./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*  - UBND huyện  - phòng nội vụ- BTV Đảng ủy;  - Chủ tịch, Phó CT UBND;  - Trưởng các ngành, đoàn thể; - Đài truyền thanh xã;  - Lưu: VP. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**  **CHỦ TỊCH**  **Đoàn Văn Quyết** |